

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số /QĐ-BGTVT Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, nguồn phí, lệ phí**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/08/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/08/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ hướng dẫn Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, nguồn phí, lệ phí cho các đơn vị thuộc Bộ Giao thông vận tải, chi tiết như phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Căn cứ dự toán ngân sách nhà nước được giao, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Cục trưởng các Cục thuộc Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Tài chính;
- KBNN Trung ương;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Kho Bạc NN nơi đơn vị giao dịch;  
(gửi qua đơn vị nhận dự toán);
- Công TTĐT Bộ GTVT (để công khai);
- Lưu: VT, TC(H).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Duy Lâm**

## THUYẾT MINH

### **Phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, nguồn phí, lệ phí** (Kèm theo Quyết định số /QĐ-BGTVT ngày / /2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

#### **A. Căn cứ pháp lý**

- Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/08/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.
- Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.
- Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.
- Quyết định số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.
- Dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của Bộ Giao thông vận tải tổng hợp gửi Bộ Tài chính tại Công văn số 7652/BGTVT-TC ngày 18/07/2024.

#### **B. Phân bổ, giao dự toán nguồn phí, lệ phí**

##### **I. Thu lệ phí**

Tại Quyết định số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024, Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Giao thông vận tải thu lệ phí số tiền 237.196 triệu đồng; nộp ngân sách số tiền 237.196 triệu đồng. Bộ Giao thông vận tải giao chi tiết cho các đơn vị thu, nộp số lệ phí năm 2025, đảm bảo giao đúng theo số Thủ tướng Chính phủ giao.

##### **II. Thu phí**

Tại Quyết định số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024, Thủ tướng Chính phủ giao cho Bộ Giao thông vận tải: Thu phí 19.661.376 triệu đồng; nộp ngân sách 19.461.788 triệu đồng, để lại sử dụng 199.588 triệu đồng. Trong phạm vi số dự toán thu, chi phí được Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ Giao thông vận tải giao chi tiết cho từng loại phí như phụ lục kèm theo.

##### **III. Chi từ nguồn phí được lại**

Tại Quyết định số 1523/QĐ-TTg ngày 06/12/2024, Thủ tướng Chính phủ giao chi từ nguồn phí được lại số tiền 199.588 triệu đồng. Tại Quyết định này, Bộ Giao thông vận tải giao dự toán chi cho các đơn vị số tiền 15.572,6 triệu đồng, là số được để lại chi của các loại phí: (1) Phí kiểm tra, đánh giá, cấp giấy chứng nhận

quốc tế về an ninh tàu biển; (2) Phí thẩm định thiết kế dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở; (3) Phí thẩm định, phê duyệt đánh giá an ninh cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài; (4) Phí sát hạch cấp chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng; (5) Phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; Phí giám định y khoa.

Số được để lại chi còn lại 184.015,4 triệu đồng<sup>1</sup>, Bộ Giao thông vận tải sẽ giao dự toán chi cho các đơn vị tại quyết định khác.

*(Chi tiết như các phụ lục kèm theo).*

---

<sup>1</sup> Gồm: Phí cảng vụ đường thủy nội địa 12.218 triệu đồng; Phí bảo đảm hàng hải 14.744 triệu đồng; Phí cảng vụ hàng không 18.751 triệu đồng; Phí cảng vụ hàng hải 118.621,4 triệu đồng; Phí chuyên ngành hàng không 15.979 triệu đồng; Phí an ninh cảng biển 3.702 triệu đồng.